

Số: 1324 /QĐ-CĐKTCN

Khánh Hòa, ngày 08 tháng 9 năm 2018

## QUYẾT ĐỊNH

### Về việc ban hành Quy chế công tác thi đua, khen thưởng Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang

#### HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG KỸ THUẬT CÔNG NGHỆ NHA TRANG

Căn cứ Quyết định số 770/QĐ-CĐKTCN ngày 08/6/2018 của Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang;

Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 16/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ về Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 08/2017/TT-BNV ngày 27/10/2017 của Bộ Nội vụ về việc hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 3878/QĐ-UBND ngày 20/12/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa về ban hành Quy chế thi đua, khen thưởng tỉnh Khánh Hòa;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức – Hành chính,

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành Quy chế công tác thi đua, khen thưởng Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang:

*(có quy chế kèm theo quyết định này)*

**Điều 2.** Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế cho quyết định số 342/QĐ-CĐKTCN ngày 07/03/2018 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang về việc ban hành Quy chế công tác thi đua, khen thưởng Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang.

**Điều 3.** Trưởng phòng Tổ chức – Hành chính; thành viên Hội đồng thi đua, khen thưởng trường và các tập thể, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

**Nơi nhận:**

- Như điều 3;
- Lưu: VT, TCHC.

**HIỆU TRƯỞNG**

**ThS. Trần Văn Hải**

## QUY CHẾ

### Công tác thi đua, khen thưởng

### Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 1324 /QĐ-CDKTCN ngày 08 tháng 9 năm 2018 của  
Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang)

## CHƯƠNG I

### QUY ĐỊNH CHUNG

#### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định cụ thể một số nội dung về công tác thi đua, khen thưởng Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang, bao gồm: nguyên tắc thi đua, khen thưởng; tổ chức thi đua, danh hiệu và tiêu chuẩn danh hiệu thi đua; hình thức, đối tượng và tiêu chuẩn khen thưởng; thẩm quyền, hồ sơ thủ tục, thời gian khen thưởng, trao thưởng; Quỹ thi đua, khen thưởng, mức thưởng và quản lý quỹ thi đua, khen thưởng; quyền, nghĩa vụ của cá nhân, tập thể, hành vi vi phạm, xử lý vi phạm; khiếu nại, tố cáo và giải quyết khiếu nại, tố cáo về công tác thi đua, khen thưởng.

#### Điều 2. Đối tượng áp dụng

Đối tượng thi đua, khen thưởng áp dụng theo quy chế này, bao gồm: cán bộ, viên chức, hợp đồng lao động làm việc tại Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang (dưới đây gọi tắt là cá nhân); các đơn vị thuộc Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang (dưới đây gọi tắt là tập thể).

#### Điều 3. Nguyên tắc thi đua, khen thưởng

1. Nguyên tắc thi đua và căn cứ xét tặng danh hiệu thi đua

a) Tự nguyện, tự giác, công khai, đoàn kết, hợp tác cùng phát triển.

b) Việc xét tặng các danh hiệu thi đua phải căn cứ vào phong trào thi đua; tiêu chuẩn danh hiệu thi đua, đăng ký danh hiệu thi đua, thành tích thi đua. Không đăng ký danh hiệu thi đua sẽ không được xem xét, tặng thưởng các danh hiệu thi đua.

2. Nguyên tắc khen thưởng và nguyên tắc xét khen thưởng

Thực hiện theo quy định tại Điều 3 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua khen thưởng (sau đây viết tắt là Nghị định 91/2017/NĐ-CP), Điều 3 Quyết định số 3837/QĐ-UBND ngày 20/12/2017 của UBND tỉnh ban hành Quy chế Thi đua, Khen thưởng tỉnh Khánh Hòa (sau đây viết tắt là Quyết định số 3837/QĐ-UBND), cụ thể:

a) Chính xác, công khai, công bằng, kịp thời, một hình thức khen thưởng có thể tặng nhiều lần cho một đối tượng; bảo đảm thống nhất giữa tính chất hình thức và đối tượng khen thưởng; kết hợp chặt chẽ động viên tinh thần với khuyến khích bằng lợi ích vật chất.

b) Thành tích đạt được trong điều kiện khó khăn và có phạm vi ảnh hưởng lớn được đề nghị khen thưởng mức cao. Chú trọng khen thưởng cá nhân là người trực tiếp lao động, giảng dạy, phục vụ giảng dạy, học tập, công tác.

c) Khi xét khen thưởng người đứng đầu cơ quan, đơn vị, tổ chức phải căn cứ vào

thành tích của tập thể do cá nhân đó lãnh đạo.

d) Thời gian trình khen thưởng lần tiếp theo được tính theo thời gian lập được thành tích ghi trong quyết định khen thưởng lần trước. Đối với quyết định khen thưởng không ghi thời gian lập được thành tích thì thời gian trình khen thưởng lần sau được tính theo thời gian ban hành quyết định khen thưởng lần trước. Trong 01 năm không đề nghị cấp trên xét, tặng 02 hình thức khen thưởng cấp nhà nước cho một tập thể hoặc một cá nhân (trừ thành tích đặc biệt xuất sắc, thành tích đặc biệt xuất sắc đột xuất; khen thưởng quá trình công hiến – khen thưởng theo niên hạn).

e) Chỉ lấy kết quả khen thưởng về thành tích toàn diện để làm căn cứ xét khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng. Kết quả khen thưởng phong trào thi đua theo đợt được ghi nhận và ưu tiên khi xét khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng.

g) Khi có nhiều cá nhân, tập thể cùng đủ điều kiện, tiêu chuẩn thì lựa chọn cá nhân nữ hoặc tập thể có tỷ lệ nữ từ 70% trở lên để xét khen thưởng. Đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý là nữ thời gian giữ chức vụ để xét khen thưởng quá trình công hiến được giảm 1/3 thời gian so với quy định chung; trường hợp quy định tuổi nghỉ hưu cao hơn thì thời gian giữ chức vụ để xét khen thưởng quá trình công hiến được thực hiện theo quy định chung.

h) Chưa khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng tập thể, cá nhân đang trong thời gian cơ quan có thẩm quyền đang xem xét thi hành kỷ luật hoặc đang điều tra, thanh tra, kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm hoặc có đơn thư khiếu nại, tố cáo đang được xác minh làm rõ.

#### **Điều 4: Việc khen thưởng tổ chức hội thi, hội diễn, tôn vinh, giải thưởng**

Hiệu trưởng quyết định khen thưởng đối với các trường hợp do nhà trường tổ chức hoặc phân công, ủy quyền cho các đơn vị thuộc trường tổ chức hội thi, hội diễn, tôn vinh, giải thưởng.

## **CHƯƠNG II**

### **TỔ CHỨC THI ĐUA, DANH HIỆU VÀ TIÊU CHUẨN**

#### **DANH HIỆU THI ĐUA**

#### **Điều 5. Hình thức tổ chức phong trào thi đua**

1. Thi đua thường xuyên: là hình thức thi đua căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao của cá nhân, tập thể để tổ chức phát động, nhằm thực hiện tốt công việc hàng ngày, hàng tháng, hàng quý, hàng năm của nhà trường, đơn vị, tổ chức. Đối tượng thi đua thường xuyên là các cá nhân trong một tập thể, các tập thể trong cùng một tổ chức, đơn vị, nhà trường hoặc giữ các đơn vị có chức năng, nhiệm vụ, tính chất công việc tương đồng.

Việc tổ chức phong trào thi đua thường xuyên phải xác định rõ mục đích yêu cầu, mục tiêu, các chỉ tiêu cụ thể và được triển khai thực hiện tại cơ quan, tổ chức, đơn vị hoặc theo khối cụm thi đua để phát động phong trào thi đua, ký kết giao ước thi đua. Kết thúc năm công tác, Hiệu trưởng và trưởng các đơn vị tiến hành tổng kết và bình xét danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng.

Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang tổ chức thi đua thường xuyên hàng năm theo năm học.

2. Thi đua theo chuyên đề (hoặc theo đợt) là hình thức thi đua nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ trọng tâm được xác định trong khoảng thời gian nhất định hoặc một lĩnh vực cần tập trung được xác định để phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách của nhà trường, tổ chức, đơn vị; chỉ phát động thi đua khi xác định rõ mục đích, yêu cầu, chỉ tiêu,

nội dung, giải pháp và thời gian.

a) Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang tổ chức phát động thi đua lập thành tích chào mừng ngày truyền thống của trường, kỷ niệm ngày thành lập trường vào các năm tròn 5 năm, 10 năm.

b) Sơ kết, tổng kết thi đua theo đợt, thi đua theo chuyên đề đều có đánh giá kết quả, tác dụng của phong trào thi đua; công khai lựa chọn, bình xét, biểu dương, khen thưởng cá nhân, tập thể đạt thành tích xuất sắc, tuyên truyền, phổ biến, nhân rộng các gương điển hình tiên tiến trong Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang.

### **Điều 6. Nội dung tổ chức phong trào thi đua**

Nội dung tổ chức phong trào thi đua thực hiện theo quy định tại Điều 16 Luật thi đua, khen thưởng; Điều 5 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP; Điều 6 Quyết định số 3837/QĐ-UBND; Công văn số 1469/SNV-BTĐKT ngày 04/7/2017 của Sở Nội vụ tỉnh Khánh Hòa về việc triển khai Chương trình hành động số 12-CTr/TU ngày 31/3/2017 của Tỉnh ủy đối với lĩnh vực thi đua, khen thưởng.

### **Điều 7. Trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, đơn vị trong triển khai tổ chức phong trào thi đua và công tác khen thưởng**

1. Hiệu trưởng có trách nhiệm phát động, chỉ đạo, tổ chức phong trào thi đua và công tác khen thưởng trong phạm vi toàn trường.

Hội đồng thi đua, khen thưởng trường tham mưu cho Hiệu trưởng về công tác thi đua, khen thưởng của nhà trường. Phòng Tổ chức – Hành chính là bộ phận thường trực thi đua, khen thưởng của Hội đồng thi đua, khen thưởng trường thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo quy định.

2. Trưởng các đơn vị chịu trách nhiệm phát động, chỉ đạo, tổ chức phong trào thi đua và công tác khen thưởng trong phạm vi quản lý; chủ trì phối hợp với tổ công đoàn để tổ chức phong trào thi đua và công tác khen thưởng, tổ chức tuyên truyền, xây dựng, tôn vinh, nhân rộng các điển hình tiên tiến và tạo điều kiện để các tập thể, cá nhân được khen thưởng huân chương, danh hiệu vinh dự nhà nước, danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc”, “Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh” được trao đổi, giao lưu, phổ biến kinh nghiệm, nhân rộng những sáng kiến, mô hình hay, cách làm hiệu quả.

Hội đồng thi đua, khen thưởng của trường được thành lập để thực hiện nhiệm vụ tham mưu, giúp việc cho Hiệu trưởng về công tác thi đua, khen thưởng, bình xét thành tích của tập thể, cá nhân đề nghị cơ quan có thẩm quyền khen thưởng. Căn cứ tình hình thực tiễn, Hiệu trưởng quyết định số lượng thành viên Hội đồng theo quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng thi đua, khen thưởng Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang.

3. Bộ phận thường trực thi đua, Tổ Quản trị mạng có trách nhiệm thường xuyên theo dõi, tuyên truyền chủ trương, chính sách, pháp luật về thi đua, khen thưởng, về các phong trào thi đua yêu nước, cổ động phong trào thi đua; phổ biến, nêu các gương điển hình tiên tiến, gương “Người tốt, việc tốt”, phản ánh đúng kết quả thi đua, công tác khen thưởng; đấu tranh với các hành vi vi phạm pháp luật về công tác thi đua, khen thưởng.

4. Các tổ chức, đoàn thể trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm:

a) Tổ chức hoặc phối hợp với các đơn vị trong trường để phát động, triển khai các cuộc vận động, các phong trào thi đua, phổ biến kinh nghiệm, nhân rộng các điển hình tiên tiến.

b) Phối hợp, thống nhất hành động giữ các tổ chức, đoàn thể; tham gia với các đơn vị chức năng tuyên truyền, động viên đoàn viên, hội viên, CBGV, NV, HSSV tham gia phong trào thi đua và thực hiện chính sách khen thưởng.

c) Giám sát việc thực hiện pháp luật về thi đua, khen thưởng; kịp thời phản ánh, đề xuất các giải pháp để thực hiện các quy định của Luật thi đua, khen thưởng và Quy chế này.

### **Điều 8. Đăng ký thi đua (đôi với thi đua thường xuyên)**

Đầu năm học, các đơn vị tổ chức cho tập thể, cá nhân đăng ký phấn đấu thực hiện các chỉ tiêu thi đua và các danh hiệu thi đua; gửi bản đăng ký thi đua về Bộ phận thường trực thi đua (phòng Tổ chức – Hành chính) trước ngày 10 tháng 9 hàng năm.

### **Điều 9. Các danh hiệu thi đua**

Các danh hiệu thi đua được quy định tại Điều 20 Luật Thi đua, khen thưởng.

### **Điều 10. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc”**

1. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc” được xét tặng hàng năm cho cá nhân đạt tiêu chuẩn theo quy định tại Khoản 1 Điều 9 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP.

Sáng kiến (là giải pháp kỹ thuật, giải pháp quản lý, giải pháp công tác, giải pháp tác nghiệp, giải pháp ứng dụng tiến bộ kỹ thuật) hoặc đề tài nghiên cứu khoa học, để làm căn cứ xét tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc” phải được áp dụng thực tiễn đạt hiệu quả cao và có phạm vi ảnh hưởng trong toàn quốc.

Sáng kiến hoặc đề tài nghiên cứu khoa học để làm căn cứ xét tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc” do Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng.

2. Cá nhân được đề nghị Thủ tướng Chính phủ tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc” phải có tỷ lệ phiếu đồng ý từ 90% trở lên trên tổng số các thành viên Hội đồng Thi đua – Khen thưởng trường (nếu thành viên Hội đồng vắng mặt thì lấy ý kiến bằng văn bản)

### **Điều 11. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh”**

1. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh” được xét tặng hàng năm cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn theo quy định tại Khoản 2 Điều 9 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP.

Trong thời gian đó có ít nhất 01 sáng kiến hoặc đề tài nghiên cứu khoa học, để làm căn cứ xét tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh” phải được áp dụng thực tiễn đạt hiệu quả cao và có phạm vi ảnh hưởng trong toàn tỉnh.

2. Sáng kiến hoặc đề tài nghiên cứu khoa học để làm căn cứ xét tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh” do Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng.

### **Điều 12. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”**

1. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” được xét tặng hàng năm cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn theo quy định tại Khoản 3 Điều 9 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP, cụ thể như sau:

a) Đạt tiêu chuẩn danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

b) Có sáng kiến để tăng năng suất lao động, tăng hiệu quả công tác được cơ sở công nhận hoặc có đề tài nghiên cứu khoa học đã nghiệm thu được áp dụng tại trường, sáng tạo trong công tác, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được trường công nhận.

2. Việc đánh giá hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến do Hội đồng sáng kiến cấp cơ sở xem xét, công nhận và thực hiện theo quy định của UBND tỉnh.

3. Cá nhân được đề nghị tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” phải đạt trên 70% số phiếu đồng ý của các thành viên Hội đồng Thi đua – Khen thưởng cấp trường.

4. Tỷ lệ cá nhân được công nhận danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” không quá 15% tổng số cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến” của trường.

### **Điều 13. Danh hiệu “Lao động tiên tiến”**

1. Danh hiệu “Lao động tiên tiến” được xét tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn theo quy định tại Điều 24 của Luật Thi đua, khen thưởng, Điều 10 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP.

2. Cá nhân có hành động dũng cảm cứu người, cứu tài sản của Nhà nước, của nhân dân dẫn đến bị thương tích cần điều trị, điều dưỡng theo kết luận của cơ sở y tế cấp huyện hoặc tương đương trở lên thì thời gian điều trị, điều dưỡng được tính để bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

3. Cá nhân được cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn dưới 01 năm, chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng thì thời gian học tập được tính vào thời gian công tác tại trường để được bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến”. Trường hợp cá nhân được cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ 01 năm trở lên, chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng, có kết quả học tập từ loại khá trở lên thì được tính để xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

4. Thời gian nghỉ thai sản theo quy định được tính để bình xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

5. Đối với các cá nhân chuyên công tác, cơ quan, đơn vị mới có trách nhiệm bình xét, tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến” (trường hợp có thời gian công tác ở cơ quan, đơn vị cũ từ 06 tháng trở lên phải có ý kiến nhận xét của cơ quan, đơn vị cũ).

6. Không xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến” đối với cá nhân mới tuyển dụng dưới 10 tháng; bị kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên.

### **Điều 14. Danh hiệu “Cờ Thi đua của Chính phủ”**

Danh hiệu “Cờ thi đua của Chính phủ” được xét tặng cho tập thể đạt tiêu chuẩn theo quy định tại Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2003, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng năm 2013, Điều 11 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP và Điều 14 Quyết định số 3837/QĐ-UBND.

### **Điều 15. Danh hiệu “Cờ thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh”**

Danh hiệu “Cờ thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh” được xét tặng hàng năm cho tập thể đạt tiêu chuẩn theo quy định tại Điều 26 Luật Thi đua, Khen thưởng, Điều 12 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP và Điều 15 Quyết định số 3837/QĐ-UBND.

### **Điều 16. Danh hiệu “Tập thể Lao động xuất sắc”**

1. Danh hiệu “Tập thể Lao động xuất sắc” được xét tặng hàng năm vào dịp tổng kết năm học; tiêu chuẩn thực hiện theo Điều 27 của Luật Thi đua, Khen thưởng, cụ thể như sau:

a) Sáng tạo, vượt khó hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, thực hiện tốt các nghĩa vụ đối với Nhà nước.

b) Có phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả.

c) Có 100% cá nhân trong tập thể hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, trong đó có ít nhất 70% cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

d) Có cá nhân đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên.

đ) Nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

2. “Tập thể Lao động xuất sắc” là tập thể tiêu biểu, được lựa chọn trong số các tập thể đạt danh hiệu “Tập thể Lao động tiên tiến” theo tiêu chuẩn quy định tại Khoản 1 và Khoản 2 Điều 27 Luật Thi đua, Khen thưởng. Đối tượng được xét tặng danh hiệu “Tập thể Lao động xuất sắc” gồm các đơn vị trực thuộc như Phòng, Ban, Khoa, Trung tâm.

3. Tỷ lệ đề nghị tặng thưởng danh hiệu “Tập thể Lao động xuất sắc” tối đa không quá 30% tổng số các tập thể trực thuộc.

### **Điều 17. Danh hiệu “Tập thể Lao động tiên tiến”**

1. Danh hiệu “Tập thể Lao động tiên tiến” được xét tặng hàng năm vào dịp tổng kết năm học; tiêu chuẩn thực hiện theo Điều 28 của Luật Thi đua, Khen thưởng, cụ thể như sau:

a) Hoàn thành tốt nhiệm vụ và kế hoạch được giao.

b) Có phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, có hiệu quả.

c) Có trên 50% cá nhân trong tập thể đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến” và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên.

d) Nội bộ đoàn kết, chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

## **CHƯƠNG III**

### **HÌNH THỨC, ĐỐI TƯỢNG VÀ TIÊU CHUẨN KHEN THƯỞNG**

#### **Điều 18. Hình thức khen thưởng**

1. Hình thức khen thưởng cấp Tỉnh, Bộ, Nhà nước: thực hiện theo quy định của Luật thi đua, khen thưởng, Chương III Nghị định số 91/2017/NĐ-CP.

2. Hình thức khen thưởng của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang: Giấy khen.

#### **Điều 19. Đối tượng, điều kiện và tiêu chuẩn khen thưởng**

Các danh hiệu và hình thức khen thưởng: “Huân chương”, “Huy chương”, “Danh hiệu vinh dự nhà nước”, “Giải thưởng Hồ Chí Minh”, “Giải thưởng Nhà nước”; “Kỷ niệm chương”, “Huy hiệu” thực hiện theo quy định tại các điều từ Điều 34 đến Điều 69 của Luật Thi đua, khen thưởng, từ Điều 14 đến Điều 33 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP.

#### **Điều 20. Đối tượng và tiêu chuẩn tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ**

Đối tượng và tiêu chuẩn tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ được quy định tại Điều 38 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP, cụ thể như sau:

1. “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ” tặng cho cá nhân gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Có thành tích xuất sắc tiêu biểu được bình xét trong các phong trào thi đua do Hội đồng thi đua, khen thưởng trung ương hoặc bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương phát động khi tiến hành sơ kết, tổng kết 03 năm trở lên.

b) Lập được nhiều thành tích hoặc thành tích đột xuất có phạm vi ảnh hưởng trong bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương.

c) Đã được tặng Bằng cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương và 05 năm tiếp theo trở lên liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; trong thời gian đó có 05 sáng kiến được công nhận và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cấp cơ sở hoặc mưu trí, dũng cảm, sáng tạo trong chiến đấu, phục vụ chiến đấu, trong thời gian đó được 05 lần tặng giấy khen trở lên.

2. “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ” tặng cho tập thể gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết và đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Có thành tích xuất sắc tiêu biểu được bình xét trong các phong trào thi đua do Hội đồng thi đua, khen thưởng trung ương hoặc bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương phát động khi tiến hành sơ kết, tổng kết 03 năm trở lên.

b) Lập được thành tích đột xuất, thành tích có phạm vi ảnh hưởng trong bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương.

c) Đã được tặng Bằng khen cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương và 05 năm tiếp theo trở lên liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có ít nhất 01 lần được tặng Cờ thi đua cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương hoặc có 02 lần được tặng Bằng khen cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương.

Hội đồng thi đua, khen thưởng trường khi xét đề nghị Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen phải kết hợp giữa thành tích, tiêu chuẩn và quá trình cống hiến của cá nhân, tập thể.

## **Điều 21. Đối tượng, tiêu chuẩn và số lượng tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh**

### **1. Khen thưởng đột xuất**

Hội đồng thi đua, khen thưởng trường xét đề nghị UBND tỉnh tặng Bằng khen cho các tập thể, cá nhân lập được thành tích xuất sắc đột xuất như sau:

a) Tập thể, cá nhân lập được thành tích xuất sắc đột xuất trong giảng dạy; dũng cảm cứu người, tài sản của nhân dân hoặc của Nhà nước (thành tích đột xuất là thành tích lập được trong hoàn cảnh không được dự báo trước, diễn ra ngoài dự kiến kế hoạch công việc bình thường mà tập thể, cá nhân phải đảm nhận).

b) Tập thể, cá nhân đạt giải nhất, nhì, ba hoặc tương đương trong các cuộc thi, hội thi, hội diễn quốc tế, cấp quốc gia; đạt giải nhất trong các cuộc thi, hội thi do UBND tỉnh tổ chức hoặc phân công, ủy quyền cho các cơ quan, đơn vị trong tỉnh tổ chức.

### **2. Khen thưởng thường xuyên**

Đối tượng và tiêu chuẩn tặng Bằng khen của UBND tỉnh được quy định tại Khoản 4 Điều 21 Quyết định số 3837/QĐ-UBND, cụ thể như sau:

a) Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh xét tặng cho cá nhân gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

- Có thành tích xuất sắc được bình xét trong các phong trào thi đua do UBND tỉnh phát động hàng năm.

- Có hai năm liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 02 sáng kiến được công nhận và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cấp cơ sở.

b) Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh xét tặng cho tập thể gương mẫu đoàn kết, chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước. Tập thể có tổ chức Đảng đạt danh hiệu “Tổ chức Đảng hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên; các tổ chức đoàn thể vững



mạnh. Nếu tập thể không có tổ chức Đảng, đoàn thể thì phải là tập thể nội bộ đoàn kết và đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

- Có thành tích xuất sắc được bình xét trong phong trào thi đua.

- Có hai năm liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, nội bộ đoàn kết, thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, tổ chức tốt các phong trào thi đua; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần trong tập thể; thực hành tiết kiệm; thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách đối với các thành viên trong tập thể.

3. Số lượng xét đề nghị tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh (đối với khen thưởng thường xuyên): xét đề nghị cho cá nhân tối đa bằng 4% trong tổng số cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc trường và cho tập thể tối đa bằng 30% tổng số tập thể trực thuộc trường.

Hội đồng thi đua, khen thưởng trường xét đề nghị UBND tỉnh tặng Bằng khen cho các tập thể, cá nhân nhân kỷ niệm ngày thành lập và một số trường hợp đặc biệt khác do Hiệu trưởng xem xét, quyết định.

## **Điều 22. Đối tượng, tiêu chuẩn và số lượng tặng Bằng khen của Bộ trưởng Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội**

Thực hiện theo thông tư số 30/2014/TT-BLĐTBXH ngày 24/10/2014 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định chi tiết và hướng dẫn thực hiện công tác thi đua, khen thưởng ngành Lao động - Thương binh và Xã hội.

## **Điều 23. Đối tượng, tiêu chuẩn và số lượng tặng Giấy khen của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang**

1. Giấy khen để tặng cho cá nhân đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Có phẩm chất đạo đức tốt; đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; thường xuyên học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ; hoàn thành tốt nhiệm vụ, nghĩa vụ công dân; đạt danh hiệu Lao động tiên tiến trở lên.

b) Có thành tích xuất sắc được bình xét trong phong trào thi đua.

c) Lập được thành tích xuất sắc đột xuất.

2. Giấy khen để tặng cho tập thể đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Hoàn thành tốt nhiệm vụ; nội bộ đoàn kết, thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, tốt chức tốt các phong trào thi đua; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần trong tập thể; thực hành tiết kiệm; thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách đối với mọi thành viên trong tập thể; đạt danh hiệu tập thể lao động tiên tiến trở lên.

b) Có thành tích xuất sắc được bình xét trong phong trào thi đua.

c) Lập được thành tích xuất sắc đột xuất.

Số lượng tặng Giấy khen của Hiệu trưởng (đối với khen thưởng thường xuyên): xét đề nghị cho cá nhân tối đa bằng 30% trong tổng số cán bộ, công nhân viên chức, lao động thuộc đơn vị.

## **CHƯƠNG IV**

### **THẨM QUYỀN QUYẾT ĐỊNH, HỒ SƠ THỦ TỤC, THỜI GIAN KHEN THƯỞNG**

**Điều 24. Thẩm quyền xét duyệt, quyết định khen thưởng và đề nghị khen**

## **thưởng**

Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang có thẩm quyền xét duyệt, quyết định khen thưởng và đề nghị khen thưởng theo Điều 23 Quyết định số 3837/QĐ-UBND, cụ thể như sau:

1. Tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”; “Tập thể Lao động tiên tiến”; “Chiến sĩ thi đua cơ sở” và Giấy khen.
2. Trình Chủ tịch UBND tỉnh tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND tỉnh.
3. Trình Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.
4. Trình Chủ tịch UBND tỉnh đề nghị Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch nước tặng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền của Thủ tướng Chính phủ và Chủ tịch nước.

### **Điều 25. Thẩm định, xét khen thưởng**

1. Hội đồng thi đua, khen thưởng trường tham mưu Hiệu trưởng khen thưởng theo thẩm quyền hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng.

2. Hợp Hội đồng thi đua, khen thưởng trường:

a) Tổ chức họp Hội đồng thi đua, khen thưởng trường để thảo luận, cho ý kiến và bỏ phiếu kín trước khi hoàn thiện hồ sơ đề nghị các cấp có thẩm quyền xét, tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng.

b) Bộ phận thường trực thi đua trường có trách nhiệm tham mưu cho Chủ tịch Hội đồng thi đua, khen thưởng trường tổ chức họp Hội đồng.

Hội đồng chỉ họp khi có ít nhất 2/3 thành viên tham dự. Chủ tịch Hội đồng chủ trì hội nghị hoặc ủy quyền cho Phó Chủ tịch thường trực chủ trì. Chủ tịch Hội đồng thi đua, khen thưởng trường thực hiện bỏ phiếu như các thành viên khác.

c) Bộ phận thường trực thi đua trường xin ý kiến các thành viên vắng mặt bằng văn bản, tổng hợp, báo cáo Chủ tịch Hội đồng thi đua, khen thưởng trường; hoàn thiện biên bản họp Hội đồng thi đua, khen thưởng trường và hồ sơ đề nghị khen thưởng theo quy định.

3. Bộ phận thường trực thi đua trường tiếp nhận, thẩm định hồ sơ, thành tích khen các cấp tham mưu Hội đồng thi đua, khen thưởng trường thực hiện các nội dung quy định tại Khoản 1, Khoản 2 Điều 25 Quy chế này.

### **Điều 26. Thủ tục, hồ sơ xét đề nghị tặng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng các cấp.**

1. Thủ tục xét tặng các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền quyết định của Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch nước thực hiện theo quy định tại các điều từ Điều 49 đến Điều 57 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP và theo quy định thủ tục hành chính hiện hành của UBND tỉnh Khánh Hòa.

2. Thủ tục xét tặng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa thực hiện theo các mẫu báo cáo thành tích từ mẫu số 01 đến mẫu số 09 của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP và theo Khoản 2 Điều 27 Quyết định số 3837/QĐ-UBND

### **Điều 27. Quy trình xét, công nhận và đề nghị các danh hiệu thi đua, khen**

## **thưởng**

Bước 1. Các tập thể, cá nhân căn cứ vào bản đăng ký thi đua đầu năm và kết quả công tác, làm Báo cáo tổng kết công tác năm học và Báo cáo thành tích tương ứng với danh hiệu thi đua và hình thức đề nghị khen. Đồng thời chuẩn bị đầy đủ minh chứng để chứng minh cho các thành tích đã đạt được.

Bước 2. Các đơn vị tiến hành họp bình xét thi đua cuối năm. Căn cứ vào Báo cáo thành tích và kết quả bỏ phiếu suy tôn tại cuộc họp toàn thể đơn vị, lập Biên bản kèm theo danh sách đề nghị các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng của cá nhân, tập thể gửi Hội đồng thi đua, khen thưởng trường (thông qua Bộ phận Thường trực thi đua, khen thưởng) kèm theo minh chứng.

Bước 3. Bộ phận Thường trực Hội đồng thi đua, khen thưởng căn cứ vào biên bản của các đơn vị để tổng hợp, đối chiếu, rà soát; trình Hội đồng thi đua, khen thưởng trường trong cuộc họp toàn thể bỏ phiếu suy tôn các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng trong năm học.

Bước 4. Ra thông báo kết quả họp xét thi đua của Hội đồng thi đua, khen thưởng trường tới các đơn vị và trên Website. Trên cơ sở đề nghị của Hội đồng thi đua, khen thưởng, Hiệu trưởng nhà trường ra quyết định công nhận các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng theo phân cấp và lập hồ sơ trình Hội đồng thi đua, khen thưởng cấp trên xét duyệt, đề nghị công nhận các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng không thuộc thẩm quyền.

## **CHƯƠNG V**

### **QUỸ THI ĐUA, KHEN THƯỞNG, MỨC THƯỞNG VÀ QUẢN LÝ QUỸ THI ĐUA, KHEN THƯỞNG**

#### **Điều 28. Quỹ thi đua, khen thưởng**

1. Nguồn và mức trích Quỹ thi đua, khen thưởng thực hiện theo quy định tại Điều 65 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP và quy định của Bộ Tài chính hướng dẫn việc trích lập, quản lý và sử dụng Quỹ thi đua, khen thưởng.

2. Sử dụng Quỹ thi đua, khen thưởng thực hiện theo quy định tại Điều 66 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP và quy định của Bộ Tài chính hướng dẫn việc trích lập, quản lý và sử dụng Quỹ thi đua, khen thưởng.

#### **Điều 29. Tiền thưởng các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng**

1. Mức tiền thưởng kèm theo các danh hiệu thi đua, các hình thức khen thưởng thực hiện theo quy định tại các Điều 69, 70, 71, 72, 73, 74, Nghị định số 91/2017/NĐ-CP.

Tiền thưởng sau khi nhân với hệ số mức lương tối thiểu chung được làm tròn hàng chục ngàn đồng tiền Việt Nam.

2. Trong cùng một thời điểm, cùng một thành tích, một đối tượng nếu đạt nhiều danh hiệu thi đua kèm theo các mức tiền thưởng khác nhau thì nhận mức tiền thưởng cao nhất.

3. Trong cùng một thời điểm, một đối tượng đạt nhiều danh hiệu thi đua, thời gian để đạt được các danh hiệu thi đua đó khác nhau thì nhận tiền thưởng của các danh hiệu thi đua.

4. Trong cùng một thời điểm, một đối tượng vừa đạt danh hiệu thi đua vừa đạt hình

thức khen thưởng thì được nhận tiền thưởng của danh hiệu thi đua và của hình thức khen thưởng.

## **CHƯƠNG VI**

### **QUYỀN, NGHĨA VỤ CỦA CÁ NHÂN, TẬP THỂ; HÀNH VI VI PHẠM, XỬ LÝ VI PHẠM; KHIẾU NẠI, TỔ CÁO VÀ GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỔ CÁO VỀ THI ĐUA, KHEN THƯỞNG**

#### **Điều 30. Quyền và nghĩa vụ của cá nhân, tập thể trong thi đua, khen thưởng**

Quyền và nghĩa vụ của cá nhân, tập thể trong thi đua, khen thưởng thực hiện theo quy định tại Luật Thi đua, khen thưởng và Điều 76, Điều 77 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP.

#### **Điều 31. Hủy bỏ quyết định khen thưởng**

1. Cá nhân gian dối trong việc kê khai thành tích để được khen thưởng thì bị hủy bỏ quyết định khen thưởng và thu hồi hiện vật, tiền thưởng đã nhận.

2. Căn cứ kết luận của cơ quan có thẩm quyền xác định việc cá nhân kê khai gian dối thành tích để được khen thưởng, Hội đồng thi đua, khen thưởng trường có trách nhiệm tham mưu Hiệu trưởng đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng ban hành quyết định hủy bỏ quyết định và thu hồi hiện vật, tiền thưởng.

3. Hồ sơ đề nghị hủy bỏ quyết định thực hiện theo quy định tại Điều 78 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP.

#### **Điều 32. Khiếu nại, tố cáo và giải quyết khiếu nại, tố cáo về thi đua, khen thưởng**

Khiếu nại, tố cáo và giải quyết khiếu nại, tố cáo về thi đua, khen thưởng thực hiện theo quy định tại Luật Thi đua, khen thưởng.

## **CHƯƠNG VII**

### **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **Điều 33. Hướng dẫn thực hiện Quy chế**

1. Hội đồng Thi đua-Khen thưởng chỉ đạo thực hiện Quy chế này.
2. Trưởng các đơn vị phổ biến quy chế cho toàn thể cán bộ, viên chức và người lao động trong đơn vị để thực hiện.

#### **Điều 34. Việc sửa đổi và bổ sung Quy chế thi đua, khen thưởng**

Trong quá trình thực hiện Quy chế thi đua, khen thưởng, nếu có vướng mắc hoặc phát hiện những điều chưa phù hợp, Trưởng các đơn vị phản ánh về Hội đồng thi đua, khen thưởng trường (thông qua Bộ phận thường trực thi đua) để nghiên cứu trình Hiệu trưởng xem xét, điều chỉnh cho phù hợp./.